TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 174/2024/HS-ST
Ngày 09 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chung Kim Sang

Bà Lê Thị Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2024/TLST-HS ngày 05/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2024/HSST-QĐ ngày 29/7/2024 đối với bị cáo:

Lê Hùng Q, sinh ngày 26/3/1995 tại Rạch Giá, Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú: Số 218/58 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: Số 73/10 đường T, phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Hoàng S (đã chết) và bà Mách Thị H; Có vợ là Vũ Ngọc Huỳnh T; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án: 03 tiền án

- Bản án số 115/2016/HS-ST ngày 25/5/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 03 tháng 21 ngày tù (bằng thời gian bị tạm giam) về tội "Trộm cắp tài sản"; chưa xóa án tích.

- Bản án số 10/2017/HS-ST ngày 18/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chưa xóa án tích.

- Bản án số 195/2020/HS-ST ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; chưa xóa án tích.

Tiền sự: Không có.

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/02/2024.

(bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại*: **Anh Ngô Đặng Hoàng D**, sinh năm 2001 (có mặt)

Nơi cư trú: Số 85/45 hẻm 85 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

Chị Lê Thị Hoàng O, sinh năm 1999 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Hẻm 85 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nhan Bảo V, sinh năm 2007 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: F11 Lô 16, 17, 18 đường V1, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Ông Phạm Hoàng T (tên gọi khác: Tâm), sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 466/11 đường N, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do giữa chị Lê Thị Hoàng O và chị Nhan Bảo V có mâu thuẫn từ trước nên vào khoảng 21 giờ, ngày 18/12/2023, trong lúc V uống cà phê tại quán cà phê Gia Phát (số 483 Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, Kiên Giang) cùng với Lê Hùng Q và ông Phạm Hoàng T (thường gọi là Tâm) và người tên N (chưa rõ nhân thân), thì V có nhắn tin hẹn chị O đến quán cà phê nói trên để giải quyết mâu thuẫn và O đồng ý. Khoảng 05 phút sau thì chị O cùng với anh Ngô Đặng Hoàng D đến nơi. Khi anh D đi ngang bàn số 54 chỗ Lê Hùng Q đang ngồi thì D hỏi Q "Mày nhìn gì" thì giữa D và Q xảy ra cự cãi do cả hai cho rằng đối phương có thái độ muốn gây hấn. Sau đó, D tiếp tục đi vào bên trong (khoảng 02 mét) thì Q cầm 01 ly thủy tinh ném về hướng của D nhưng không trúng, D cầm bình trà bằng sứ ném trả thì Q bỏ chạy ra khu vực bãi đậu xe nơi xe Q đang đậu. D tiếp tục đuổi theo và dùng ly nước ném về phía Q nhưng không trúng thì Q liền mở cốp xe lấy 01 (một) con dao rọc giấy dài khoảng 20cm, lưỡi bằng kim loại cầm trên tay phải xông tới đánh nhau với D. Trong lúc đánh nhau, Q dùng dao rọc giấy đâm trúng 01 (một) nhát vào vùng ngực bên trái gần dưới nách của D gây thương tích. Bị đâm, D dùng tay vật Q ngã xuống đất rồi dùng tay đánh nhiều cái vào người Q nhưng không gây

thương tích. Sau đó được mọi người can ngăn thì Q cầm theo hung khí lên xe đi về. Trên đường về, khi đi đến cầu An Hòa thuộc phường An Hòa, thành phố Rạch Giá thì Q ném cây dao rọc giấy xuống sông. Sau khi sự việc xảy ra, D được mọi người đưa đến bệnh viện điều trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Kiên Giang đến ngày 02/01/2024 thì xuất viện.

Ngày 20/12/2023 anh Ngô Đặng Hoàng D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án và giám định thương tích. Ngày 01/02/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra quyết định khởi tố vụ án, ngày 23/02/2024 ra quyết định khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Lê Hùng Q để điều tra.

Việc thu giữ tài liệu, vật chứng: 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn dữ liệu ghi lại hình ảnh vụ việc được trích xuất từ Camera an ninh tại hiện trường (lưu hồ sơ vụ án).

Vật chứng vụ án không thu hồi được: Đối với cây dao rọc giấy là công cụ dùng để phạm tội, trong quá trình tẩu thoát khi đi đến đoạn cầu An Hòa, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá bị cáo đã ném xuống sông nên không thu hồi được.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 62/KLTTCT-PY ngày 24/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận về thương tích của bị hại Ngô Đặng Hoàng D như sau:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám giám định: Vết thương ngực trái gây thấu ngực bụng, tổn thương màng phổi trái, tràn máu màng phổi trái, thủng cơ hoành trái đã được phẫu thuật dẫn lưu màng phổi trái, khâu cơ hoành trái.

- Kết quả cận lâm sàng: Không thấy hình ảnh tổn thương.

2. Kết luận:

2.1. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Đặng Hoàng D tại thời điểm giám định là 31% (ba mươi mốt phần trăm).

2.2. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn,

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và bị hại không có khiếu nại đối với kết luận giám định nêu trên.

Về phần dân sự: Bị hại Ngô Đặng Hoàng D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000.000 đồng; Bị cáo đồng ý bồi thường nhưng chưa thực hiện.

Bản cáo trạng số 192/CT-VKSRG ngày 30/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Lê Hùng Q về tội

"Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự).

***Tại phiên tòa*:**

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Hùng Q về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (vì thuộc trường hợp quy định tại điểm a điểm i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Hùng Q từ 06 đến 07 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường chi phí điều trị thương tích cho bị hại với tổng số tiền là 30.000.000 đồng.

Ý kiến của bị hại Ngô Đặng Hoàng D: Giữ nguyên yêu cầu buộc bị cáo bồi thường thiệt hại sức khỏe với số tiền 30.000.000 đồng và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt áp dụng đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Hùng Q khai nhận hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/12/2023, bị hại Ngô Đặng Hoàng D đi cùng bạn gái là Lê Thị Hoàng O đến gặp Nhan Bảo V tại quán cà phê Gia Phát (Số 483 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang) để giải quyết mâu thuẫn giữa O và V. Tại đây giữa D và bị cáo đã xảy ra mâu thuẫn dẫn đến hai bên đánh nhau, bị cáo dùng hung khí là con dao rọc giấy đâm một nhát trúng vào vùng ngực trái của D (vùng nách giữa khoảng liên sườn VII-VIII-IX) gây thương tích. Qua giám định thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại D do bị cáo gây ra là 31%.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, do bị cáo tức giận về thái độ như muốn gây chuyện từ phía bị hại nên không kiềm chế được tức giận mà đánh nhau với bị hại. Xét thấy hành vi của bị cáo mang tính bộc phát, dễ dàng tức giận với lý do không chính đáng mà ra tay tấn công người khác, qua đó thấy rõ tính chất côn đồ trong hành vi của bị cáo.

Về đặc điểm của hung khí mà bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại là cây dao rọc giấy, đây là vật sắc bén được xác định là hung khí nguy hiểm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại theo kết luận giám định là do bị cáo gây ra. Xét thấy bị cáo nhận tội do thực sự thành khẩn, lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y của Trung tâm Pháp y tỉnh Kiên Giang, cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Theo đó, hành vi của bị cáo Lê Hùng Q đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự *"Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"* thì *"bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm"*; hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 *"Dùng hung khí nguy hiểm"* và điểm i khoản 1 "Có tính chất côn đồ" của Điều luật nêu trên. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng; hành vi có tính chất côn đồ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và phá rối trật tự trị an. Bản thân bị cáo khi thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo đủ khả năng nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; tuy nhiên bị cáo vẫn coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, xem thường sức khỏe của bị hại, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây ra thương tích cho bị hại. Do đó cần xem xét mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục.

Ngoài ra xét thấy trong vụ án này phía bị hại cũng có một phần lỗi vì bản thân bị hại đã có thái độ không chuẩn mực dẫn đến việc bị cáo tức giận và bị hại cũng có tấn công bị cáo nhiều lần nhưng không gây ra thương tích.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 195/2020/HS-ST ngày 14/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm, chưa xóa án tích mà bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do đó thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; nên cho bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo thuộc trường hợp có nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; sau khi nghị án Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, giam giữ bị cáo trong một thời gian nhất định, cải tạo bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật, qua đó đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với hung khí trong vụ án mà bị cáo Q sử dụng để gây thương tích cho bị hại thì bị cáo đã ném bỏ, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không gặp nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô Đặng Hoàng D yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích do sức khỏe bị xâm phạm với tổng số tiền 30.000.000 đồng và bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Xét thấy bị cáo và bị hại thoả thuận trên cơ sở tự nguyện, phù hợp với Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 584; 585; 586 và 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Do bị cáo và bị hại không thỏa thuận được về phương thức và thời điểm thực hiện việc giao tiền nên Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo có nghĩa vụ phải bồi thường cho bị hại số tiền là 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì bị cáo còn phải trả cho người được thi hành án

khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hùng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại, án phí được xác định là 1.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 (vì thuộc trường hợp quy định tại điểm a, điểm i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Hùng Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Lê Hùng Q **06 (sáu) năm tù;** Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584; 585; 586 và 590 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Lê Hùng Q phải bồi thường cho bị hại Ngô Đặng Hoàng D số tiền là **30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng)**.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền nêu trên thì bị cáo còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hùng Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm